

- **Nghỉ phép, nghỉ lễ, Tết:** Nhân viên Công ty khi nghỉ ốm sẽ được hưởng trợ cấp ốm đau do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả theo Luật Lao động. Trong thời gian nghỉ thai sản (06 tháng) người lao động sẽ được nhận trợ cấp thai sản tương đương 06 tháng tiền lương do quỹ Bảo hiểm xã hội chi trả.
 - **Điều kiện làm việc:** Công ty bố trí văn phòng làm việc cho cán bộ nhân viên khang trang, thoáng mát. Đối với lực lượng lao động trực tiếp, Công ty trang bị đầy đủ các phương tiện bảo hộ lao động, vệ sinh lao động. Các nguyên tắc an toàn lao động luôn được tuân thủ nghiêm ngặt trong toàn Công ty.
- + Chính sách tuyển dụng, đào tạo:**
- **Tuyển dụng:** Mục tiêu tuyển dụng của Công ty là thu hút người lao động có năng lực vào làm việc cho Công ty, đáp ứng nhu cầu mở rộng hoạt động kinh doanh. Những lao động đảm nhận vị trí cao được Công ty chọn lựa kỹ càng nhằm đáp ứng được năng lực trình độ và kinh nghiệm theo yêu cầu của công việc.
 - **Đào tạo:** Công ty hết sức chú trọng đến công tác đào tạo nguồn nhân lực. Công ty thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn tại Công ty và cử cán bộ, công nhân kỹ thuật tham dự các khóa đào tạo chuyên đề để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về lĩnh vực của mình nhằm đáp ứng được yêu cầu công việc. Hiện nay Công ty đang chú trọng đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao có tay nghề giỏi,... để đáp ứng nhu cầu phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.
- + Chính sách lương, thưởng**
- **Chính sách lương:** Công ty áp dụng thang bảng lương tiên tiến tự xây dựng phù hợp với đặc thù sản xuất kinh doanh của Công ty, người lao động được nhận tiền lương, tiền thưởng... căn cứ vào hợp đồng lao động, kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và kết quả công việc cụ thể của từng người theo Quy chế của Công ty. Hàng năm công ty tiến hành điều chỉnh lương cho toàn bộ cán bộ công nhân viên ít nhất một lần nhằm đảm bảo nguồn thu nhập của cán bộ công nhân viên ngày càng cải thiện, tạo sự gắn kết lâu dài của CBCNV với Công ty và thu hút các lao động có trình độ cao.
 - **Chính sách thưởng:** Nhằm khuyến khích động viên người lao động nâng cao năng suất và hiệu quả công việc, ngoài các quyền lợi được quy định bởi Luật lao động, cán bộ nhân viên trong Công ty còn được hưởng một số ưu đãi tùy thuộc vào mức độ đóng góp của bản thân người lao động cho Công ty. Định kỳ hàng tháng, hàng năm căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí Công ty sẽ có mức khen thưởng hợp lý.
- + Các chế độ, chính sách khác đối với người lao động**
- Công ty thực hiện các chế độ đảm bảo xã hội cho người lao động theo Luật lao động, nội quy lao động. Công ty luôn quan tâm đến đời sống và cải thiện điều kiện cho cán bộ công nhân viên. Các chế độ bảo hiểm cho người lao động được Công ty thực hiện đầy đủ theo Luật lao động. Hàng năm công ty tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn bộ cán bộ công nhân viên. Cùng với đó để tạo sự thư giãn sau những ngày làm việc vất vả, tạo sự gắn kết giữa các bộ phận trong Công ty, hàng năm vào các dịp lễ

tết Công ty luôn tổ chức các chương trình giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao giữa các bộ phận. Đồng thời Công ty thường xuyên tổ chức cho CBCNV và người thân trong gia đình đi tham quan, nghỉ mát...

- Người lao động được hưởng các chế độ làm việc, nghỉ lễ, tết, ốm, đau, chính sách đào tạo, tập huấn theo các nội dung trong bản Thỏa ước lao động tập thể được lập giữa Tập thể người lao động (Tổ chức Công đoàn) và Công ty phù hợp với Bộ luật Lao động số: 45/2019/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2019 của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và bắt đầu có hiệu lực từ 01/01/2021.

3. Tình hình tài chính

3.1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm 2021 và 2022

Đơn vị: đồng

Các chỉ tiêu tài chính	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
Tổng tài sản	154.953.007.476	147.421.040.881	- 4,86
Vốn chủ sở hữu	69.090.547.260	74.685.802.160	8,10
Doanh thu thuần	173.848.030.015	138.606.828.632	- 20,27
Lợi nhuận từ HĐKD	7.239.594.707	3.816.337.913	- 47,29
Lợi nhuận khác	1.724.312.472	2.336.895.670	35,53
Lợi nhuận trước thuế	8.963.907.179	6.183.233.583	- 31,02
Lợi nhuận sau thuế	8.157.445.344	5.595.254.900	-31,41
Giá trị sổ sách	-	-	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán hợp nhất năm 2022 của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I)

Hoạt động kinh doanh của Công ty trong 2022 năm có những khó khăn nên các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận. Doanh thu thuần của Công ty năm 2022 giảm so với năm 2021 là 20,27% đạt 69,30% so với kế hoạch. Tuy nhiên trong năm 2022 do biến động về giá cả nguyên vật liệu tăng cao. Tỷ giá ngoại tệ biến động tăng nên chi phí giá vốn và phí tài chính của năm 2022 với năm 2021 tăng nên lợi nhuận của năm 2022 giảm. Theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022, lợi nhuận Công ty tăng giảm do các chi phí như sau:

Chi phí hoạt động kinh doanh năm 2022 so với 2021

Đơn vị: đồng

Các chỉ tiêu tài chính	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
Giá vốn hàng bán	138.165.911.120	111.366.57.494	-19,40
Chi phí tài chính	1.126.805.322	1.996.206.383	77,16
Lãi tiền vay	444.967.766	131.792.490	-70,38
Lỗ chênh lệch tỷ giá	681.837.556	1.864.413.893	173,44

Chi phí bán hàng	21.572.520.285	12.845.514.597	-40,45
Trong đó Chi phí dịch vụ mua ngoài phục vụ bán hàng	8.746.709.127	4.631.322.875	-47,05
Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.592.091.059	9.336.187.457	41,63
Trong đó Chi phí dịch vụ mua ngoài phục vụ quản lý	1.382.785.607	1.208.794.993	-15,99

3.2 Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLD/Nợ ngắn hạn	(lần)	0,74	1,32
- Hệ số thanh toán nhanh: (TSLD – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	(lần)	0,41	0,91
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	(lần)	0,55	0,49
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	(lần)	1,24	0,97
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/HTK bình quân	(lần)	6,98	4,95
Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2021	Năm 2022
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	(lần)	1,13	0,92
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời	(%)		
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(%)	4,69%	4,04%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bq	(%)	7,09%	3,94%

4. Cơ cấu cổ đông của Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương I

4.1 Cơ cấu cổ đông VINAVETCO tại ngày 31/12/2022

Bảng : Cơ cấu cổ đông theo Nguồn: Danh sách Cổ đông Vinavetco ngày 19/09/2022

STT	Danh mục	Số lượng cổ	Số cổ phiếu nắm giữ	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
I	Cổ đông trong nước	206	14.249.956	142.499.560.000	100%
1	Tổ chức	2	4.003.133	40.031.330.000	28,092222%
2	Cá nhân	264	8.249.987	102.468.230.000	71,907687%
II	Cổ đông nước ngoài	0	0	0	0%

1	Cá nhân	0	0	0	0%
2	Tổ chức	0	0	0	0%
III	Cổ phiếu quỹ	0	13	130.000	0,000091%
	Tổng cộng	266	14.249.969	142.499.690.000	100%

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của VINAVETCO

STT	Họ và tên	Số CMT/Hộ chiếu/GCNDK KD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
01	CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ QUỸ NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM	GPĐKKD số:50/UBCK-GP cấp ngày 26/10/2010	Tầng 6, Trung tâm thương mại Chợ Cờ Nam, 34 Cờ Nam, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội	4.000.000	28,07
02	LÊ CHÍ CƯỜNG	CMT số: 011813890 cấp ngày 24/05/2007	Tổ 2, Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội	1.000.000	7,018

Quá trình tăng vốn của Công ty

Kể từ khi chuyển thành Công ty Cổ phần đến nay, Vinavetco đã thực hiện tăng vốn 06 lần, chi tiết như sau:

Lần	Thời gian hoàn thành đợt phát hành	Vốn điều lệ tăng thêm	Vốn điều lệ sau phát hành	Hình thức phát hành	Cơ sở pháp lý
Lần 1	10/2005	4.900	11.900	Phát hành cổ phiếu thưởng	Nghị quyết số 181 HĐQT/NQ ngày 27/07/2003 Công văn 823/BNN/TC ngày 19/04/2004
Lần 2	10/2006	2.380	14.280	Phát hành	Hồ sơ Bán tiếp cổ phần

				cổ phiếu thường	thuộc phần vốn nhà nước tại Công ty CP thuốc thú y TWI
Lần 3	2/2008	18.798	33.078	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/QĐ- ĐKKD/2008 ngày 24/09/2008
Lần 4	6/2009	32.922	66.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu tăng vốn năm 2009 của Vinavetco
Lần 5	08/2014	16.500	82.500	Phát hành cho cổ đông hiện hữu	Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2014 số 16/NQ- ĐHĐCĐ ngày 20/04/2014 Giấy phép chấp thuận chào bán số 4103/UBCK-QLPH của Ủy ban chứng khoán Nhà nước
Lần 6	13/05/2021	5.999.969	142.499.690.000	Phát hành cho nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghịệp và phát hành cổ phiếu hoán đổi nợ vay cho các cá nhân/tổ chức	Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 số 06/NQ- ĐHĐCĐ_BT ngày 20/02/2021 Nghị quyết chào bán số:07/2021/NQ-HĐQT ngày 04/03/2021, Số: 10/2021/NQ-HĐQT ngày 30/03/2021 Giấy phép chấp thuận chào bán số 1640/UBCK-QLCB của Ủy ban chứng khoán Nhà nước

Quá trình hình thành và phát triển (ngày thành lập, thời điểm niêm yết, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay

Cổ đông sáng lập

Công ty thành lập từ ngày 07/06/2000, theo quy định của Luật Doanh nghiệp, tính đến thời điểm hiện nay thời gian hạn chế chuyển nhượng của các cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực.

Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

4.2. Danh sách Công ty con, những Công ty đang được nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty.

Công ty TNHH Thuốc thú y TW 1

+ Địa chỉ: Cụm Công nghiệp Thôn Bình Lương, Xã Tân Quang, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên

+ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: số 0900227476 do Phòng Đăng ký kinh doanh-Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp ngày 05/05/2004 đăng ký thay đổi lần thứ 5, ngày 19/05/2018

+ Vốn điều lệ: 50.000.000.000 đồng.

+ Danh mục ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất thuốc, hoá dược và dược liệu: Sản xuất thuốc thú y, thuốc thủy sản;
- Sản xuất thực ăn gia súc, gia cầm và thủy sản;
- Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống.

5. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

5.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

+ Việc quản lý sử dụng các nguyên vật liệu của công ty được sản xuất theo dây chuyền đại tiêu chuẩn GMP- WHO, có hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn xả thải không làm ảnh hưởng đến môi trường.

+ Toàn bộ rác thải của công ty được ký hợp đồng với công ty quản lý môi trường đô thị.

5.2. Tiêu thụ năng lượng:

+ Công ty luôn chú trọng đến các vấn đề về tiết kiệm năng lượng, nâng cao ý thức cho cán bộ công nhân viên sử dụng tiết kiệm điện.

5.3. Tiêu thụ nước:

+ Công ty có hệ thống xử lý nước thải đạt tiêu chuẩn xả thải không làm ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

5.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

+ Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

+ Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

5.5. Chính sách liên quan đến người lao động

+ Công ty thực hiện chính sách đối với người lao động theo quy định của Luật Lao động, mua bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động. Người lao động của công ty được hưởng đầy đủ các quyền lợi và chế độ được quy định trong hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, được tham gia hoạt động công đoàn; đoàn thanh niên. Ngoài ra cán bộ công nhân viên trong Công ty còn được đào tạo, tham gia các khóa học tập huấn, trang bị kiến thức và thực hành về phòng chống chữa cháy.

+ Toàn Công ty có số Số lượng lao động là: 93 người, mức lương bình quân đối với người lao động là: 10.508.107.đồng

III. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Báo cáo và đánh giá của Ban điều hành bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Các chỉ tiêu tài chính (hợp nhất)	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
1.Doanh thu thuần	173.848.030.015	138.606.828.632	-20,27%
2.Giá vốn hàng bán	138.165.911.120	111.366.576.494	-19,40%
3.Lợi nhuận gộp	35.682.118.895	27.240.252.138	-23,66%
Các chỉ tiêu tài chính (hợp nhất)	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
4.Doanh thu tài chính	848.892.478	753.994.212	-11,18%
5.Chi phí tài chính	1.126.805.322	1.996.206.383	77,16%
6.Chi phí bán hàng	21.572.520.285	12.845.514.597	-40,45%
7.Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.592.091.059	9.336.187.457	41,63%
8.Lợi nhuận từ hoạt động SXKD	7.239.594.707	3.816.337.913	-47,29%
9.Lợi nhuận khác	1.724.312.472	2.366.895.670	37,27%
10.Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.963.907.179	6.183.233.583	-31,02%
11.Thuế TNDN hiện hành	806.461.835	587.978.683	-27,09%
12.Lợi nhuận sau thuế TNDN	8.157.445.344	5.595.254.900	-31,41%
13.Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	675	393	-41,83%

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất Công ty Cổ phần Thuốc Thú y Trung ương 1 năm 2022)

Hoạt động kinh doanh của Công ty trong 02 năm gần thể hiện qua doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty trong năm 2022 giảm 20,27 % so với năm 2021 Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh giảm.Theo Báo cáo tài chính kiểm toán năm, năm 2022 số lãi sau thuế 5,615 tỷ. Năm 2021 kết quả kinh doanh lãi 8,157 tỷ giảm 31,16% đối với lợi nhuận sau thuế. Nhưng chi phí bán hàng giảm do doanh số năm 2022 giảm chi phí quản lý tăng 41,68%, do năm 2021 có phát sinh khoản hoàn nhập dự phòng và do doanh số giảm nhưng một số chi phí cố định không giảm.

2. Tình hình tài chính của Công ty

2.1 Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022
A. Tài sản ngắn hạn	62.018.095.227	56.027.557.778
I. Tiền	17.804.374.630	20.196.962.471
II. Các khoản phải thu ngắn hạn	15.304.381.451	17.264.664.490
III. Hàng tồn kho	27.475.218.359	17.552.183.675
IV. Tài sản ngắn hạn khác	1.434.120.787	1.013.747.142
B. Tài sản dài hạn	92.934.912.249	91.393.483.103
I. Tài sản cố định	92.215.633.424	86.349.862.575
II. Tài sản dở dang dài hạn		3.984.042.449
III. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn		
IV. Tài sản dài hạn khác	699.313.825	1.039.613.079
Tổng tài sản	154.953.007.476	147.421.040.881

2.2 Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022
A. Nợ phải trả	85.862.460.216	72.735.238.721
I. Nợ ngắn hạn	83.846.981.061	42.336.238.721
1. Phải trả cho người bán	35.425.432.762	24.901.807.878
2. Người mua trả tiền trước	46.235.417	657.584.840
3. Thuế và các khoản phải nộp NN	2.327.023.315	2.194.028.719
4. Phải trả người lao động	5.996.490.202	4.686.527.145
5. Chi phí phải trả	4.177.577.325	4.083.699.962
6. Phải trả ngắn hạn khác	5.100.166.369	5.095.883.351
Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022

7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	29.805.278.345	29.800.000.000
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	968.777.326	716.706.926
II.Nợ dài hạn	2.015.479.155	599.000.000
B.Vốn chủ sở hữu	69.090.547.260	74.685.802.160
Tổng nguồn vốn	154.953.007.476	147.421.040.881

Qua báo cáo trên chúng ta thấy tổng tài sản của công ty giảm nhưng nguyên nhân chủ yếu cuối kỳ lượng hàng tồn kho của năm 2022 giảm so với năm 2021.Theo đó trong năm 2022 Công ty có đầu tư xây dựng phân xưởng Betalacstam nên giá trị tài sản xây dựng dở dang phát sinh 3,984 tỷ đồng.

Tổng nguồn vốn của Công ty giảm chủ yếu do công nợ phải trả giảm.nhưng nguồn vốn chủ sở hữu tăng do lợi nhuận sau thuế phát sinh trong năm.

3.Kế hoạch phát triển trong tương lai

3.1 Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

+ Vị thế của Công ty trong ngành:

Là Công ty có bề dày lịch sử hình thành và phát triển. Tiền thân là Công ty với vốn 100% Nhà Nước. Đến năm 2000, VINAVETCO cũng là một trong những Công ty tiên phong trong khối doanh nghiệp Nhà nước chuyển đổi Cổ phần hóa thành công. Lĩnh vực hoạt động sản xuất và kinh doanh của Công ty đa dạng, phát triển mạng lưới phân phối sản phẩm thú y rộng khắp trên cả nước, đáp ứng được nhu cầu, thị hiếu của đối tượng khách hàng bằng các sản phẩm chất lượng, uy tín; đội ngũ cán bộ kỹ thuật có chuyên môn vững góp phần quan trọng trong công tác sản xuất thuốc thú y, công tác tiếp thị, bán hàng và dịch vụ sau bán hàng. VINAVETCO cũng không ngừng sáng chế và cải tiến kỹ thuật để đưa ra thị trường những sản phẩm mới, chất lượng tốt góp quan trọng trong công tác phòng, chống dịch bệnh trên các loại gia súc, gia cầm, vật nuôi, thú cưng... Chính vì những lý do trên mà VINAVETCO đóng vai trò quan trọng trong bản đồ thị trường Thú y cả nước. Thương hiệu VINAVETCO đã được khẳng định và xây dựng trên chính chất lượng sản phẩm, thái độ phục vụ và niềm tin của người tiêu dùng.

+ *Triển vọng phát triển của ngành.*

- Bước sang năm 2023, dự báo sản xuất chăn nuôi vẫn có triển vọng phát triển tốt, nhưng cũng còn những khó khăn nhất định. Chăn nuôi dần trở thành ngành sản xuất hàng hóa, có định hướng thị trường, đáp ứng đủ các loại nhu cầu thực phẩm thiết yếu cho tiêu dùng trong nước và hướng mạnh cho xuất khẩu.
- Công tác hoàn thiện hệ thống xây dựng kế hoạch và triển khai sản xuất
- Lập kế hoạch và triển khai sản xuất là công việc quan trọng để cung ứng hàng đạt yêu cầu về chất lượng, kịp thời cho các phòng bán hàng do đó trong năm 2023. Giám đốc, cán bộ quản lý sản xuất đã thực hiện tốt công tác cung ứng nguyên vật liệu, lập kế hoạch sản xuất, triển khai thực hiện kế hoạch, Các phân xưởng điều độ sản xuất đạt yêu cầu của thị trường.

3.2 Công tác tài chính

- Lập kế hoạch dự toán tài chính hàng tháng, quý năm từ các bộ phận để tổng hợp thành dự toán tài chính toàn Công ty, với mục đích sử dụng hiệu quả nhất nguồn vốn kinh doanh.
- Từ năm 2018 Công ty đã thuê Công ty TNHH kiểm toán CPA Việt Nam – Chi nhánh Miền Bắc kiểm toán báo cáo tài chính theo đúng điều lệ quy định. Năm 2022 Công ty thuê Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022.

3.3 Công tác tổ chức

- Bổ nhiệm các cán bộ quản lý có năng lực, trách nhiệm, nhiệt tình phục vụ công tác quản lý của các bộ phận chức năng trong Công ty.
- Ban hành các Quy chế quản lý Công ty theo Điều lệ và phù hợp thực tế để quản trị Công ty khoa học, hiệu quả.
- Bổ sung thêm nhân sự có năng lực phù hợp yêu cầu công việc cho các bộ phận phục vụ công tác theo đúng Quy trình thi tuyển dụng công khai, minh bạch.
- Thực hiện nâng lương cho cán bộ, công nhân viên.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH CÔNG TY

1. Những mặt làm được của Ban điều hành

- Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty điều hành trực tiếp mọi hoạt động của Công ty nên hiện tại Giám đốc Công ty chưa phát huy công tác điều hành và phát triển kinh doanh trong công ty.
- Trong những năm tới, Công ty phải triển khai và phát huy những kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ trước, tiếp tục đầu tư mạnh mẽ về sản xuất, giữ vững ổn định về kinh doanh, mở rộng qui mô phát triển, tập trung toàn bộ năng lực có thể cả về sức lực và trí tuệ, tiền vốn để xây dựng và phát triển về sản xuất kinh doanh Thuốc Thú y, Vắc xin Thú y nhằm mục tiêu:
 - *Nâng cao chất lượng sản phẩm, coi chất lượng sản phẩm là trách nhiệm đối với xã hội, mang tính quyết định cho sự tồn tại và phát triển Công ty.*
 - *Đầu tư thích đáng vào sự phát triển nguồn nhân lực, yếu tố con người là quan trọng nhất, quyết định sự thành bại của Công ty.*
- Tập trung đào tạo đội ngũ đông đảo công nhân lành nghề, vận hành tốt máy móc thiết bị.
- Tạo dựng một môi trường hoạt động công bằng bình đẳng, khách quan, minh bạch trên tinh thần dân chủ, phát huy tốt quyền làm chủ tập thể của CBCNV - người lao động; thiết lập kỷ cương trong công tác điều hành, thực hiện tốt các quy chế quản lý của Công ty, để hàng năm đạt năng suất lao động cao, hiệu quả kinh tế tốt năm sau cao hơn năm trước; sẽ đưa Công ty thành 1 doanh nghiệp có thương hiệu và văn hóa tiên tiến.
- Bên cạnh đó Ban điều hành đã mạnh dạn trong công tác tái cấu trúc về nhân sự một cách triệt để tránh lãng phí tiềm năng của mỗi CBCNV đồng thời ban lãnh đạo cũng đã bước đầu đặt niềm tin đối với cán bộ công nhân viên chính vì vậy mà đã thúc đẩy được

tinh sáng tạo và tinh thần trách nhiệm của từng thành viên trong công ty lấy đó là động lực chủ yếu thúc đẩy Công ty phát triển.

- Năm 2022 Ban điều hành thực hiện và triển khai nghị quyết của HĐQT phát hành vốn cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp để tăng vốn điều lệ tăng vốn góp cho Công ty TNHH Thuốc Thú y TW1 để xây dựng phân xưởng sản xuất Betalactam tăng cường sản phẩm để phát triển thị trường, tăng doanh số nâng tầm phát triển Công ty .

2. Những mặt chưa làm được của Ban Điều hành

Do tình hình thực tế của công ty mấy năm qua gặp rất nhiều khó khăn về kinh tế lẫn cả thị trường. Tuy đã khắc phục được một phần lớn những tồn tại cũ của Công ty nhưng khó khăn trong những năm tới vẫn còn. Mặc dù đã giải quyết được khoản vay cá nhân nhưng vẫn còn các khoản nợ phải trả cho nhà cung cấp. Do tình hình thuốc thú y chung của cả nước , tình hình giá cả nguyên vật liệu tăng cao nên doanh số năm 2022 đạt ở mức thấp ,chưa được cải thiện về dòng tiền chính vì vậy trong năm 2022 Ban lãnh đạo vẫn phải cân đối dòng tiền để hoạt động sản xuất kinh doanh. Từ những vấn đề nêu trên dẫn đến hiệu quả kinh doanh trong năm 2022 chưa đạt được như kỳ vọng.

3. Kế hoạch chỉ tiêu năm 2023 của HĐQT

Đơn vị tính: Đồng

Kế hoạch	Thực hiện trong năm 2022	Kế Hoạch 2023	Tăng trưởng %
Doanh thu thuần	141.822.244.194	140.000.000.000	
Lợi nhuận sau thuế	5.595.254.900	7.000.000.000	12.5
Cổ tức	-	-	-

4. Phương hướng triển khai kế hoạch năm 2023:

4.1 Công tác phát triển sản phẩm

- Củng cố, duy trì, phát triển nâng cao năng suất và cải tiến sản phẩm của nhà máy sản xuất thuốc thú y đạt tiêu chuẩn GMP nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường cả về chất lượng và thị hiếu của thị trường
- Tiếp tục kiểm tra rà soát, hoàn thiện và phát triển danh mục sản phẩm của Công ty theo định hướng tạo ra các dòng sản phẩm có hiệu quả phù hợp với biến đổi dịch bệnh tại Việt Nam.
- Nâng cao giá trị sản phẩm để hệ thống bán hàng có điều kiện phát triển doanh số trên thị trường bán hàng và đem lại động lực cho nhân sự bán hàng trong hệ thống.

4.2 Công tác Marketing

- Triển khai giới thiệu sản phẩm trên trang website của Công ty. Xây dựng chương trình quảng cáo trên các phương tiện truyền thông cho các sản phẩm chiến lược, Xây dựng kênh bán hàng, và giới thiệu sản phẩm trên trang website của Công ty.

- Nâng cao giá trị sản phẩm để hệ thống bán hàng có điều kiện phát triển doanh số trên thị trường bán hàng và đem lại động lực cho nhân sự bán hàng trong hệ thống.
- Phối hợp với tổ thực nghiệm ban hành quy trình thử nghiệm sản phẩm để công việc chuẩn xác hơn.
- Hoàn thiện và xây dựng hệ thống Quy trình, Quy chuẩn công việc để công tác Marketing hướng tới sự chuyên nghiệp, bài bản, hỗ trợ toàn bộ hệ thống bán hàng trong xây dựng các chương trình Marketing truyền thống, hiện đại phù hợp với các chương trình bán hàng, phân khúc thị trường, đối tượng bán hàng.
- Phát triển quảng bá, truyền thông, thu hút khách hàng tiềm năng qua các kênh trực tiếp, gián tiếp để thông tin về sản phẩm đến với người quan tâm tiện ích, thân thiện, gần gũi nhất trong tiếp cận.
- Xây dựng kênh bán hàng, và giới thiệu sản phẩm trên trang website của công ty.
- Xây dựng chương trình quảng cáo trên các phương tiện truyền thông cho các sản phẩm chiến lược.

4.3. Công tác xây dựng hệ thống bán hàng

Hoàn thiện và phát triển hệ thống bán hàng tại hai khu vực Miền Bắc – Miền Trung bằng các biện pháp cụ thể: Đào tạo các kỹ năng bán hàng, giao tiếp, kiến thức sản phẩm; Xây dựng chính sách bán hàng phù hợp với từng khu vực thị trường; Xây dựng chế độ khoán doanh số, thu nhập, chính sách đãi ngộ cho nhân sự bán hàng phù hợp để tạo động lực trong công tác bán hàng.

4.4. Chiến lược kinh doanh

Sau khi phân tích môi trường bên ngoài, môi trường bên trong chúng ta có thể rút ra những chiến lược phù hợp cho Công ty:

- Tìm kiếm thị trường xuất khẩu nhằm khai thác hiệu quả công suất của các nhà máy cũng như ổn định và gia tăng thị phần
- Chiến lược tăng trưởng theo chiều sâu: Tìm cơ hội để nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp bằng cách mở rộng sản phẩm và thị trường, xâm nhập những thị trường mới, tăng thị phần của những sản phẩm hiện có trên những thị trường hiện tại. Về sản xuất chúng ta sẽ phát triển những dây chuyền có sẵn, tập trung vào điểm mạnh, mở rộng sản xuất, cải tiến và hoàn thiện biến những dây chuyền sản xuất của chúng ta thành hiện đại, từ đó tạo khả năng sinh lời.

4.5. Công tác kế hoạch và triển khai sản xuất

- Liên tục hoàn thiện công tác kế hoạch và triển khai sản xuất bằng các biện pháp cụ thể: Với Mục tiêu là tối ưu hóa nhà máy sản xuất trong năm 2022, theo đó Công ty dự kiến nâng cấp, đầu tư mới dây chuyền sản xuất non betalactam, hệ thống lọc nước, hệ thống điều hòa trung tâm ... đảm bảo ưu tiên cho sản xuất đầy đủ hàng hóa phục vụ cho kinh doanh bán hàng.
- Tối đa hóa tiết kiệm chi phí nhằm mang lại giá thành sản phẩm thấp nhất Công ty đã liên tục hoàn thiện công tác kế hoạch và triển khai sản xuất bằng các biện pháp cụ thể: Hoàn thiện đội ngũ nhân sự cán bộ sản xuất phục vụ công tác; Xây dựng các Quy trình công việc phù hợp với thực tế và đảm bảo hiệu quả công việc; Lập kế hoạch cụ thể về

Nguyên vật liệu, kế hoạch sản xuất cho năm, hàng tháng, hàng quý năm 2023 để tăng tính chủ động nhất trong các khâu phục vụ sản xuất.

4.6. Công tác tài chính

- Tổ chức tốt hoạt động hệ thống kế toán theo chuẩn mực quy định, phản ánh đầy đủ và trung thực về số liệu, Ban hành quy chế, quy trình luân chuyển hồ sơ chứng từ nhằm hạch toán kế toán theo quý đúng niên độ với mục tiêu để HĐQT đưa ra các quyết định và điều chỉnh phương án kinh doanh một cách nhanh nhất và có hiệu quả, đồng thời nhằm đáp ứng yêu cầu báo cáo niên độ theo Luật Doanh nghiệp và Luật chứng khoán
- Quản lý chặt chẽ tài sản, dòng tiền, và tài sản tồn kho
- Tìm ra phương án phù hợp nhằm thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tạo vòng quay dòng tiền nhanh nhất;
- Tiết kiệm chi phí một cách tối đa, hiệu quả và phù hợp;
- Tổ chức tốt công tác nhập khẩu, mua hàng, vận chuyển và dự trữ hàng hóa có cân nhắc, phù hợp với nhu cầu kinh doanh thực tế nhằm làm giảm số hàng tồn kho tối thiểu. Phát hiện kịp thời và xử lý ngay những ứ đọng quá lâu để tránh tình trạng ứ đọng vốn.
- Tổ chức quản lý quá trình sản xuất kinh doanh thông suốt, nhịp nhàng, hạn chế tối đa tình trạng thời gian nhàn rỗi của máy móc thiết bị,
- Thực hiện tốt các dịch vụ hậu mãi với các khách hàng để củng cố mối quan hệ thêm bền lâu với Công ty. Thực hiện chính sách linh hoạt đối với từng đối tượng khách hàng riêng biệt, đặc biệt là những khách hàng tiềm năng để tạo ấn tượng tốt ban đầu.
- Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn cố định và vốn lưu động
- Xây dựng chiến lược huy động vốn phù hợp với thực trạng thị trường và môi trường kinh doanh của từng thời kỳ.
- Việc quản lý các khoản tiền và tương đương tiền cần được tính toán và dự trữ hợp lý quỹ tiền mặt. Vì vậy, HĐQT và ban điều hành cần phải Xây dựng cơ cấu vốn hợp lý để phù hợp với đặc điểm hoạt động sản xuất kinh doanh và đạt được mục tiêu, tối thiểu hóa chi phí sử dụng vốn.
- Hoàn thiện công tác quản lý, sắp xếp và tổ chức bộ máy tinh gọn, nâng cao năng lực điều hành của cán bộ quản lý thông qua tiêu chuẩn hóa trách nhiệm và nhiệm vụ.
- Xây dựng kế hoạch đào tạo và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ quản lý cho đội ngũ cán bộ, nhân viên có tinh thần trách nhiệm đối với công việc, nhạy bén với tình hình thị trường, năng động trong kinh doanh, kịp thời bổ sung nguồn cán bộ đủ năng lực đáp ứng được yêu cầu đổi mới trong phương thức kinh doanh của doanh nghiệp.
- Để cải thiện tình hình tài chính và dòng tiền để đầu tư cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã có nghị quyết số 21/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/05/2022 về việc phát hành: Để đầu tư xây dựng Nhà máy Betalactam và sửa chữa nâng cấp hệ thống nhà xưởng máy móc hiện tại đã xuống cấp.

4.7. Công tác tổ chức

- Xây dựng, đào tạo đội ngũ nhân lực mạnh, đảm bảo về chuyên môn, nghiệp vụ, năng động và sáng tạo trong công việc, quản lý giỏi, biết chủ động trong mọi tình huống,
- Đầu tư trọng điểm cho nhân sự, cán bộ, nhân viên công ty trong mọi bộ phận luôn là yếu tố then chốt quyết định kết quả công việc.

- Việc tuyển dụng chiêu mộ nhân tài có thể được thông qua nhiều hình thức như đào tạo đội ngũ nhân viên từng bộ phận theo hình thức tập chung, Tuyển dụng các nhân viên có trình độ chuyên môn sâu hoặc hoạt động dưới dạng cộng tác viên
- Có chính sách đãi ngộ nhằm thu hút và giữ được lao động có năng lực
- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống các văn bản quản trị nội bộ phù hợp và hiệu quả với mọi hoạt động của Công ty.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1 Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị giám sát Ban giám đốc trong việc thực hiện nghị quyết HĐQT, nghị quyết, quyết định đại hội cổ đông, các quy chế quản lý và điều lệ của Công ty đã ban hành.
- Hàng tháng HĐQT kiểm điểm công tác triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh tháng trước và kế hoạch tháng, quý sau; nắm bắt kịp thời các bất cập, tồn tại và đề ra biện pháp khắc phục yêu cầu BGD thực hiện.
- Phê duyệt và giám sát việc cân đối về nguồn lực, vật lực, trang thiết bị để tổ chức sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thành kế hoạch của Ban điều hành.

2. Cơ cấu, thành phần Hội đồng quản trị

Stt	Họ và Tên	Chức vụ
1	Nguyễn Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT – Thành viên điều hành
2	Lê Anh Tuấn	Thành viên – Thành viên điều hành
3	Nguyễn Thị Hương	Thành viên – Thành viên không điều hành

3. Đánh giá hoạt động của HĐQT

Trong năm 2022, HĐQT đã triển khai nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phát hành cổ phiếu nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp để tăng vốn điều lệ tăng vốn góp cho Công ty TNHH Thuốc Thú y TWI để xây dựng phân xưởng sản xuất Betalactam tăng cường sản phẩm để phát triển thị trường tăng doanh nâng tầm phát triển Công ty .

- Hội đồng quản trị đã thường xuyên tiến hành các buổi họp chung nhằm chỉ đạo, định hướng hoạt động của Công ty, nhận xét và đánh giá tình hình sản xuất của Công ty trong năm 2022.
- Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát việc tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh và yêu cầu Ban Giám đốc định kỳ, đột xuất báo cáo kết quả thực hiện và những vướng mắc trong từng kỳ sản xuất. Từ đó, đánh giá tình hình và đưa ra những giải pháp kịp thời nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

4. Hoạt động của Ban kiểm soát, Ủy ban kiểm toán

Bảng: Danh sách thành viên Ban kiểm soát

Stt	Họ và Tên	Chức vụ
1	Đặng Tiếp	Trưởng ban
2	Trần Hồng Quỳnh	Thành viên
3	Vũ Văn Đôn	Thành viên

- Thực hiện quy chế hoạt động của BKS, căn cứ điều lệ của công ty, BKS hoạt động độc lập nhưng vẫn theo nguyên tắc tập trung dân chủ. Hàng quý, BKS họp và đánh giá các mặt hoạt động của Công ty, đề ra các nhiệm vụ giám sát cụ thể của từng thành viên, các vấn đề cần tập trung giám sát, cụ thể: các NQ của HĐQT, việc điều hành của Ban giám đốc, đầu tư XDCCB, thực hiện quy chế được, quản lý tài chính, báo cáo kế toán của các quý, năm, phân phối lợi nhuận,...
- BKS đã tham gia, đóng góp ý kiến cho HĐQT, cùng HĐQT xây dựng định hướng cho SXKD, đầu tư XDCCB đạt hiệu quả.
- Nghiêm túc kiểm tra giám sát công tác quản lý điều hành Công ty thông qua giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị Công ty.
- Thẩm định các báo cáo về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh,

Tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 ĐHĐCĐ đã nghị quyết cơ cấu quản lý của công ty thực hiện theo khoản b mục 1 điều 137 Luật doanh nghiệp theo mô hình: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Giám đốc. Trường hợp này ít nhất 20% số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên độc lập và có Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị. Cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban kiểm toán quy định tại Điều lệ công ty hoặc quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán do Hội đồng quản trị ban hành.

Sau Đại hội đồng cổ đông Ngày 31/05/2022 Hội đồng quản trị đã thành lập Ủy ban kiểm toán trực thuộc HĐQT gồm 02 thành viên:

Stt	Họ và Tên	Chức vụ
1	Nguyễn Việt Hoàng	Thành viên độc lập HĐQT- Chủ tịch UBKT
2	Tô Giang Nam	Thành viên HĐQT không điều hành - Thành viên

- Ủy ban kiểm toán đã hoạt động theo Luật DN và Điều lệ Công ty
- Ủy ban kiểm toán đã thay mặt Cổ đông giám sát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh và điều hành của Công ty. Tuy nhiên do thời gian mới bắt đầu hoạt động từ tháng 06 đến nay nên UBKT mới nắm bắt về thông tin, tình hình Công ty và hoạt động của Hội đồng quản trị; Việc nắm bắt được toàn bộ các vấn đề tại Công ty chưa đạt kết quả cao.
- Trong thời gian qua các thành viên của UBKT đã tham gia đầy đủ các phiên họp HĐQT và cũng đã tiếp cận toàn bộ những hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Để tập trung cho hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty hiện nay và chủ yếu tập trung tại Công ty con là Công ty TNHH Thuốc Thú y TW1 HĐQT đã và đang phương án phát hành cổ phiếu riêng lẻ nhằm mục đích xây dựng phân xưởng sản xuất betalactam đạt tiêu chuẩn WHO GMP là cần thiết và phù hợp với nhu cầu thị trường và nhu cầu của các đối tác mua hàng hóa của Công ty từng bước đưa Công ty trở lại hoạt động kinh doanh có hiệu quả trong thời gian tới.

5. Các giao dịch, thu lao các khoản lợi ích của HĐQT, Ban giám đốc và Ban kiểm soát, Ủy ban kiểm toán :

- Các khoản thù lao của các thành viên HĐQT, Ban giám đốc, Ban kiểm soát được chi tiết trong Báo cáo kiểm toán năm 2022.
- Các giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có
- Các hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ : không có.
- Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty:

Trong năm UBKT không ghi nhận trường hợp bất thường nào trong hoạt động quản trị Công ty. Công ty luôn duy trì công tác cập nhật các quy định do Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và nghiêm túc triển khai áp dụng trong công tác quản trị nội bộ Công ty.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn UHY. Báo cáo kiểm toán của Công ty đã được đăng trên trang Website của Công ty tại địa chỉ: <http://www.vinavetco.com>

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
CÔNG TY CỔ PHẦN THUỐC THÚ Y TRUNG ƯƠNG I**



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Nguyễn Anh Tuấn